

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thí điểm giải pháp ứng dụng dịch vụ công nghệ số và phần mềm thương mại sẵn có trên thị trường phục vụ công tác lập dự toán, chấp hành dự toán, quản lý và quyết toán ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Kế hoạch hành động số 238-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch hành động số 02-KH/BCĐ ngày 30/6/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch hành động số 12-KH/BCĐ ngày 19/7/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thí điểm giải pháp ứng dụng dịch vụ công nghệ số và phần mềm thương mại sẵn có trên thị trường phục vụ công tác lập dự toán, chấp hành dự toán, quản lý và quyết toán ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, TIÊU CHÍ

1. Mục đích:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số nhằm chuyển đổi số toàn diện các khâu trong chu trình quản lý ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn tỉnh, bao gồm: lập, tổng hợp, phân bổ dự toán; chấp hành dự toán và quản lý, quyết toán ngân sách nhà nước.

- Đánh giá một cách thực tế, khách quan về mức độ phù hợp, khả năng đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ chuyên môn, khả năng tích hợp, liên thông dữ liệu và hiệu quả áp dụng của phần mềm trong thực tiễn điều hành quản lý tài chính công.

- Làm cơ sở thực tiễn để Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xem xét, quyết định phương án triển khai chính thức và nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh trong các giai đoạn tiếp theo.

2. Yêu cầu:

- Đảm bảo an toàn, bảo mật dữ liệu: tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh thông tin và an ninh mạng. Đơn vị cung cấp phải có các chứng chỉ tiêu chuẩn an toàn thông tin quốc tế.

- Không làm gián đoạn chuyên môn: Quá trình vận hành thí điểm phải tổ chức khoa học, có phương án phù hợp nhằm hạn chế tối đa phát sinh thủ tục, khối lượng công việc, không làm ảnh hưởng hay gián đoạn đến công tác điều hành, quản lý ngân sách hiện hành của các đơn vị.

- Xác định rõ quyền sở hữu: toàn bộ dữ liệu phát sinh trong quá trình thí điểm phải hoàn toàn thuộc quyền quản lý, sở hữu của cơ quan nhà nước, không được sử dụng cho mục đích thương mại hay bất kỳ mục đích nào khác ngoài phạm vi được phép.

3. Tiêu chí đánh giá:

Đánh giá kết quả thí điểm và xác định rõ các điều kiện làm cơ sở xem xét triển khai chính thức, nhân rộng giải pháp sau khi kết thúc thời gian thí điểm, bao gồm:

- Đánh giá tính khả thi, mức độ đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của ứng dụng phần mềm lựa chọn thí điểm: đánh giá khả năng triển khai thực hiện và khả năng giải quyết bài toán nghiệp vụ trực tiếp tại đơn vị dự toán, khả năng tổng hợp, theo dõi, quản lý số liệu của đơn vị dự toán cấp I, cơ quan tài chính cấp trên, đảm bảo đáp ứng toàn bộ chu trình quản lý ngân sách.

- Đánh giá khả năng tạo lập và tổng hợp mẫu biểu theo quy định của pháp luật chuyên ngành và các mẫu biểu theo yêu cầu riêng.

- Đánh giá khả năng kết nối, tích hợp, tính tương thích, liên thông giữa các phần mềm thương mại hiện có trên địa bàn tỉnh (MISA, S&P, DTSoft...) để có phương án đề xuất chuẩn hóa, quản lý ngân sách và điều hành đồng bộ.

- Đánh giá về khả năng kết nối, tích hợp, tính tương thích, liên thông với các phần mềm do Trung ương chỉ định. Bao gồm phạm vi dữ liệu trao đổi, nguồn dữ liệu, phương thức kết nối, tiêu chuẩn kỹ thuật, cơ chế đồng bộ và trách nhiệm quản lý dữ liệu của các hệ thống tham gia kết nối; đánh giá theo hướng ưu tiên sử dụng các nền tảng, hệ thống dùng chung và các giao diện kết nối đã được Trung ương, tỉnh triển khai, hạn chế phát sinh các kết nối riêng, khép kín hoặc phụ thuộc vào nhà cung cấp.

- Đánh giá tính ổn định, hiệu năng của hệ thống; đánh giá chất lượng và khả năng chuyển đổi dữ liệu.

- Đánh giá khả năng làm chủ dữ liệu và mức độ phụ thuộc vào đơn vị cung cấp.

- Đánh giá về tính bảo mật, an toàn thông tin theo quy định.

- Đánh giá về nguồn lực ngân sách và phương án triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM

1. Phạm vi, đối tượng và quy mô thí điểm:

1.1. Đơn vị dự toán thực hiện thí điểm:

- Sở Tài chính và các Sở (bao gồm toàn bộ đơn vị dự toán cấp I và các đơn vị trực thuộc): Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế;

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh: Trường Cao đẳng Lạng Sơn;

- UBND các xã/phường: Kỳ Lừa, Tam Thanh, Hữu Lũng: bao gồm phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng và đô thị và 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã/phường.

1.2. Đơn vị cung cấp giải pháp ứng dụng công nghệ số và phần mềm thương mại sẵn có: Công ty Cổ phần MISA (MISA).

1.3. Đơn vị phối hợp đánh giá giải pháp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

1.4. Nội dung nghiệp vụ thí điểm: khảo sát, thiết lập tài nguyên, tập huấn chuyên môn, chuyển đổi dữ liệu lịch sử và vận hành song song toàn trình 03 khâu: (1) Lập, tổng hợp, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước; (2) Theo dõi chấp hành dự toán ngân sách nhà nước; (3) Quyết toán ngân sách nhà nước, liên thông với hệ thống dịch vụ công Kho bạc nhà nước.

1.5. Phạm vi dự toán năm ngân sách thí điểm: dữ liệu dự toán thực tế năm 2026 đã phát sinh (để đối chiếu), dữ liệu kế toán thực tế mới phát sinh trong thời gian thí điểm và dữ liệu quyết toán đã có của năm 2025.

1.6. Môi trường số vận hành phần mềm thí điểm: Hệ thống phần mềm thí điểm được thiết lập và vận hành trên môi trường số kiểm thử độc lập, tách biệt hoàn toàn về mặt vật lý và logic với hệ thống cơ sở dữ liệu gốc cũng như môi trường vận hành chính thức (Production) hiện hành của các cơ quan, đơn vị.

1.7. Nội dung và phương án vận hành thí điểm: chi tiết theo Phụ lục 01 kèm theo Kế hoạch.

2. Thời gian triển khai thí điểm:

2.1. Triển khai thực hiện thí điểm từ tháng 09/2026.

2.2. Tổng thời gian vận hành và đánh giá thí điểm là 03 tháng, chia làm 02 giai đoạn:

- **Giai đoạn 1:** vận hành kỹ thuật, khởi tạo tài nguyên hệ thống, cấp phát tài khoản, chuyển đổi dữ liệu và hướng dẫn người dùng chuẩn hóa thao tác nghiệp vụ nền tảng.

- **Giai đoạn 2:** vận hành mở rộng chuyên sâu, đánh giá tính ổn định của hệ thống, kiểm thử khả năng liên thông dữ liệu và kết xuất báo cáo tổng hợp.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch)

III. CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM

1. Hệ thống phần mềm thí điểm được thiết lập và vận hành trên **môi trường số kiểm thử** (Test Environment) độc lập, tách biệt hoàn toàn về mặt vật lý và logic với hệ thống cơ sở dữ liệu gốc cũng như môi trường vận hành chính thức (Production) hiện hành của các cơ quan, đơn vị. Toàn bộ dữ liệu đưa vào thí điểm là dữ liệu thực tế nhằm bảo đảm tính chính xác, khách quan khi thực hiện đối chiếu, kiểm thử phân hệ; tuy nhiên, mọi thao tác nghiệp vụ, truyền nhận chứng từ hoặc kết xuất kết quả trên môi trường này chỉ mang tính chất thí điểm chuyên môn, tuyệt đối không làm thay đổi, không tác động hoặc ảnh hưởng đến tính pháp lý của dữ liệu gốc cũng như hoạt động quản lý, điều hành ngân sách thường nhật của địa phương.

2. Phạm vi dữ liệu sử dụng: sử dụng kết hợp dữ liệu dự toán thực tế năm 2026 đã phát sinh (để đối chiếu), dữ liệu kế toán thực tế mới phát sinh trong thời gian thí điểm và dữ liệu quyết toán đã có của năm 2025.

3. Tiêu chuẩn an toàn thông tin của nhà cung cấp: Hệ thống phần mềm của đơn vị phối hợp phải đạt các chứng chỉ tiêu chuẩn quốc tế nghiêm ngặt bao gồm: ISO 9001:2015 (Quản lý chất lượng); CMMI ML3 phiên bản 3.0 (Độ thuần thực quy trình sản xuất phần mềm); ISO/IEC 27001:2022 (Quản lý an ninh thông tin); và ISO/IEC 27017:2015 (An toàn thông tin cho dịch vụ điện toán đám mây). Sẵn sàng cung cấp hồ sơ đánh giá an toàn hệ thống theo cấp độ khi cơ quan chức năng yêu cầu.

4. Quản lý dữ liệu sau thí điểm: Đơn vị cung cấp giải pháp bảo đảm dữ liệu xuất ra có đầy đủ cấu trúc, định dạng mở để phục vụ kết nối, khai thác liên thông lâu dài. Trong trường hợp kết thúc thí điểm nhưng tỉnh không có nhu cầu triển khai chính thức, nhà cung cấp có trách nhiệm bàn giao toàn bộ dữ liệu sạch cho cơ quan nhà nước, chấm dứt toàn bộ quyền truy cập, lưu giữ và tiến hành xóa hoàn toàn dữ liệu phát sinh trên hệ thống máy chủ của đơn vị cung cấp theo đúng quy định pháp luật.

5. Kinh phí thực hiện thí điểm: trong giai đoạn triển khai thí điểm, đơn vị cung cấp giải pháp (Công ty Cổ phần MISA) cam kết tài trợ 100% chi phí liên quan đến hạ tầng phần mềm, công cụ chuyển đổi dữ liệu, tài liệu và nhân lực tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật; đồng thời kế hoạch không làm phát sinh chi phí từ ngân sách nhà nước cho việc mua sắm bản quyền hoặc thuê dịch vụ công nghệ số trong giai đoạn thí điểm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

- Chủ trì tổ chức, điều phối, theo dõi và kiểm tra tiến độ thực hiện Kế hoạch thí điểm trên địa bàn.

- Đầu mối tiếp nhận danh sách các đơn vị tham gia thí điểm, phối hợp cùng nhà cung cấp thiết lập hệ thống tài khoản và tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ tài chính.

- Chủ trì phối hợp Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, an ninh dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định pháp luật trước khi đưa vào vận hành thí điểm.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Công an tỉnh, các xã, phường và các đơn vị liên quan tiến hành tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo đánh giá toàn diện sau khi kết thúc thí điểm để tham mưu phương án tiếp theo, gửi UBND tỉnh trong tháng 12/2026.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Cử cán bộ chuyên trách tham gia trực tiếp vào quá trình vận hành thí điểm giải pháp phần mềm tại đơn vị mình đối với các khâu lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách.

- Phối hợp với Sở Tài chính rà soát, đánh giá giải pháp công nghệ, hướng dẫn về khả năng kết nối, tích hợp, liên thông và chia sẻ dữ liệu của phần mềm với các nền tảng, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu có liên quan của tỉnh

3. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan thực hiện công tác kiểm tra việc tuân thủ các quy định về bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, an ninh dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật trong quá trình vận hành thí điểm.

- Kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn bảo mật của đơn vị cung cấp giải pháp, đảm bảo việc truyền nhận dữ liệu ngân sách không vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh thông tin.

- Tham gia đánh giá, đóng góp ý kiến về kết quả thực hiện yêu cầu bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, an ninh dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình thí điểm.

- Tham gia đóng góp ý kiến Báo cáo đánh giá tổng kết chương trình thí điểm gửi UBND tỉnh.

4. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường tham gia thí điểm:

- Chỉ đạo bộ phận kế toán, cán bộ chuyên môn phối hợp chặt chẽ với đơn vị cung cấp giải pháp để khởi tạo dữ liệu, tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn.

- Vận hành nghiêm túc hệ thống phần mềm thí điểm gắn liền với nghiệp vụ phát sinh thực tế tại đơn vị, phản ánh kịp thời các vướng mắc kỹ thuật, bất cập nghiệp vụ (nếu có) về Sở Tài chính.

5. Đơn vị cung cấp giải pháp (Công ty Cổ phần MISA):

- Cấp đầy đủ tài nguyên máy chủ, dữ liệu đám mây, khởi tạo tài khoản và phân quyền bảo mật cho toàn bộ các đơn vị tham gia thí điểm theo đúng sơ đồ tổ chức tài chính bộ máy hành chính công.

- Cung cấp và hướng dẫn sử dụng các công cụ chuyển đổi dữ liệu lịch sử từ các hệ thống cũ sang hệ thống thí điểm, đảm bảo tính toàn vẹn và chính xác của dữ liệu.

- Bố trí đội ngũ chuyên gia kỹ thuật thường trực hỗ trợ 24/7 để hướng dẫn, xử lý tức thời các sự cố phát sinh trong suốt quá trình vận hành.

- Tuân thủ nghiêm ngặt cam kết bảo mật thông tin, an toàn, an ninh mạng và phương án bàn giao/xóa dữ liệu sau khi kết thúc thời gian thí điểm theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: KGVX, KTTH, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KTTH_(ĐTTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn

PHỤ LỤC 01: PHƯƠNG ÁN VẬN HÀNH THÍ ĐIỂM

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /9/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phương án vận hành thí điểm áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị và tổ chức tham gia thí điểm được thực hiện theo quy trình gồm 06 bước:

- Bước 1: Chuẩn bị và lập danh sách

Sở Tài chính và MISA phối hợp chặt chẽ để chuẩn bị và lập kế hoạch triển khai toàn diện. Sở Tài chính có trách nhiệm xác định phạm vi, lập và phân loại danh sách các đơn vị tham gia, đồng thời xác định rõ đối tượng sử dụng phần mềm, chủ động thống nhất với MISA về nội dung, thời gian, địa điểm, các điều kiện kỹ thuật của khóa tập huấn, sau đó ban hành công văn triệu tập cán bộ có trách nhiệm tham gia.

MISA thực hiện tư vấn tổ chức, xây dựng nội dung đào tạo phù hợp, chuẩn bị tài liệu, môi trường phần mềm và lên danh sách tài khoản cần cấp; thực hiện hoàn thiện công tác chuẩn bị bằng việc phân công nhân sự hỗ trợ, kiểm tra hạ tầng mạng tại địa điểm và xây dựng sẵn các kịch bản xử lý sự cố kỹ thuật liên quan đến tài khoản, đăng nhập hoặc phân quyền để đảm bảo công tác đào tạo thuận lợi, hiệu quả.

- Bước 2: Thu thập thông tin cấp tài khoản

Để đảm bảo việc cấp tài khoản và phân quyền chính xác, MISA phối hợp với các đơn vị cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân của cán bộ chuyên môn, thông tin tổ chức, cùng nhóm người dùng, vai trò và nghiệp vụ phụ trách (nhập liệu, kiểm tra, phê duyệt, tổng hợp hoặc quản trị).

Về phía các đơn vị tham gia thí điểm có trách nhiệm cử đúng đối tượng sử dụng phần mềm có năng lực nghiệp vụ thực tế, tối thiểu gồm một cán bộ chuyên môn chính và một cán bộ dự phòng. Đồng thời, các đơn vị phải cam kết cung cấp dữ liệu chính xác, sử dụng email hoạt động ổn định và không trùng lặp, kiểm tra kỹ thông tin trước khi gửi, và chủ động thông báo ngay cho đầu mối triển khai nếu có bất kỳ thay đổi nào về nhân sự hoặc quyền truy cập.

- Bước 3: Cấp tài khoản và gửi thông tin đăng nhập

MISA có trách nhiệm rà soát, kiểm tra dữ liệu trùng lặp để tiến hành tạo tài khoản, gán mã đơn vị, phân quyền, sau đó gửi email thông báo kèm hướng dẫn đăng nhập, kích hoạt và lưu ý bảo mật cho cán bộ được giao nhiệm vụ. Trong quá trình thực hiện, Sở Tài chính có trách nhiệm giám sát, yêu cầu MISA báo cáo chi tiết về tình trạng cấp và kích hoạt tài khoản, kịp thời đôn đốc các đơn vị chưa hoàn thành chuẩn bị tốt nhất cho khóa đào tạo.

Công an tỉnh thực hiện xem xét và đánh giá các biện pháp bảo vệ dữ liệu mà MISA áp dụng (như mã hóa dữ liệu, cơ chế xác thực 2 lớp, quản lý quyền truy cập) để đảm bảo tuân thủ Luật An ninh mạng. Đảm bảo quy trình gửi email thông báo và hướng dẫn bảo mật của MISA không vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và quyền riêng tư.

- Bước 4. Tổ chức tập huấn, kích hoạt và thực hành

MISA có trách nhiệm chính về chuyên môn thông qua việc giới thiệu tổng quan luồng quản lý dự toán, hướng dẫn kích hoạt và kiểm tra tài khoản, đồng thời đào tạo sâu các nghiệp vụ từ khai báo ban đầu đến tổng hợp báo cáo. MISA chủ động hướng dẫn thực hành trên số liệu thực tế và trực tiếp giải đáp các vướng mắc về kỹ thuật lẫn nghiệp vụ cho học viên.

Để khóa học đạt hiệu quả cao nhất, các đơn vị tham gia có trách nhiệm cử đúng cán bộ chuyên trách tham gia đủ thời lượng, chuẩn bị đầy đủ thiết bị cá nhân (máy tính, sạc, kết nối Internet), mang theo dữ liệu dự toán thực tế của đơn vị và hoàn thành việc kích hoạt, đăng nhập thử tài khoản trước khi buổi tập huấn bắt đầu.

Công an tỉnh đảm bảo việc kết nối Internet và các thiết bị cá nhân của học viên (máy tính, sạc...) không tiềm ẩn mã độc hoặc các nguy cơ tấn công mạng vào hệ thống của MISA trong quá trình đào tạo. Giám sát việc tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin ngay tại lớp học (ví dụ: không sao chép trái phép dữ liệu dự toán, không sử dụng các thiết bị lưu trữ không an toàn để truyền tải dữ liệu thực tế); phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đảm bảo việc chuyển đổi, nhập liệu từ dữ liệu dự toán thực tế lên phần mềm tuân thủ đúng các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn dữ liệu đã thống nhất.

- Bước 5. Theo dõi sau tập huấn và hỗ trợ vận hành

Đơn vị tham gia tập huấn Sử dụng phần mềm theo đúng các nội dung đã được đào tạo; đảm bảo tính chính xác của dữ liệu nhập vào. Khi phát sinh lỗi nghiệp vụ (về tài chính) hoặc lỗi kỹ thuật (về phần mềm), phải phản hồi ngay cho đầu mối hỗ trợ của MISA theo đúng quy trình.

Sở Tài chính theo dõi xem các đơn vị thực hiện đúng tiến độ báo cáo, quản lý dự toán trên phần mềm. Khi có các vướng mắc về quy định tài chính mà phần mềm chưa đáp ứng được, Sở Tài chính sẽ đưa ra chỉ đạo để MISA điều chỉnh phần mềm cho phù hợp với thực tế quản lý nhà nước.

Công an tỉnh theo dõi các dấu hiệu bất thường về truy cập, tấn công mạng hoặc các hành vi dò quét lỗ hổng sau khi hệ thống đã đi vào vận hành chính thức. nếu xảy ra tình trạng lộ lọt dữ liệu, mất tài khoản quản trị hoặc bị tấn công mã hóa dữ liệu, Công an tỉnh sẽ chủ trì điều tra và phối hợp với MISA để ngăn chặn thiệt hại; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi sự ổn định của phần mềm khi toàn bộ các đơn vị cùng truy cập và xử lý dữ liệu lớn trong các kỳ báo cáo

- Bước 6. Báo cáo, đánh giá kết quả

Kết thúc quá trình thí điểm, đơn vị sử dụng phần mềm báo cáo mức độ hoàn thành việc nhập liệu, quản lý dự toán và lập báo cáo trên hệ thống. Đối chiếu số liệu trên phần mềm với hồ sơ, sổ sách và báo cáo thực tế của đơn vị.

MISA có trách nhiệm cung cấp cơ sở dữ liệu và báo cáo phục vụ việc đánh giá.

Sở Tài chính chủ trì tổng hợp và đánh giá về mặt nghiệp vụ, tài chính, hiệu quả quản lý dự toán và các tiêu chí đánh giá quy định tại Kế hoạch.

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ tham gia theo hướng phối hợp về an ninh, an toàn thông tin và xử lý sự cố, đánh giá về công nghệ, tiêu chuẩn kỹ thuật và chuyển đổi số.

PHỤ LỤC 02. BẢNG TIẾN ĐỘ DỰ KIẾN TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /9/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến	Hình thức thực hiện	Thành phần tham dự	Ghi chú
I	Giai đoạn 1		Trực tuyến/ Trực tiếp		
1	Khởi tạo và Chuẩn bị kỹ thuật	Tháng 9/2026	Trực tuyến	Sở Tài chính, MISA, các đơn vị thí điểm	Khởi tạo tài nguyên, cấp tài khoản
2	Họp triển khai và Phổ biến kế hoạch thí điểm		Trực tiếp	Sở Tài chính, tất cả các đơn vị tham gia	Thống nhất quy trình, tiêu chí đánh giá và mục tiêu thực hiện
3	Tập huấn chuyên môn và Hướng dẫn nghiệp vụ		Trực tiếp	- Sở Tài chính; - Cán bộ kế toán các đơn vị thí điểm; - Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh.	- Hướng dẫn thao tác và chuyển đổi dữ liệu - Đánh giá giải pháp công nghệ, an toàn bảo mật thông tin
II	Giai đoạn 2		Trực tiếp		
1	Vận hành thực tế, kiểm thử liên thông và đánh giá các tiêu chuẩn kỹ thuật	Tháng 10 - đầu tháng 12/2026	Vận hành hàng ngày	Cán bộ chuyên trách các đơn vị	- Lập, Chấp hành dự toán và quyết toán - Đánh giá tiêu chuẩn kỹ thuật (kết nối, liên thông, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, an ninh dữ liệu, bảo vệ BMNN...)
2	Họp đánh giá và Tổng kết kết quả thí điểm		Trực tiếp	Sở Tài chính, tất cả các đơn vị tham gia	Tổng hợp báo cáo đánh giá gửi UBND tỉnh